

Số: 09/2020/QĐST-KDTM

Quận Lê Chân, ngày 28 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-KDTM ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần QT; địa chỉ: Tầng 1(tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà ST, số 111A P, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện hợp pháp: Bà Phạm Thùy L, ông Vũ Đức T và ông Lê Tiến T đều là cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần QT là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 40667.20 ngày 13/7/2020).

- *Bị đơn*: Ông Lê Chiến Q và bà Trịnh Thị N; cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40/270 L, M, Q, Hải Phòng; cùng nơi ở: Số 10/101A/292 L, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng. Đại diện hợp pháp của bà Trịnh Thị N: Ông Lê Chiến Q là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 14/7/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số nợ: Tính đến hết ngày 20/8/2020 ông Lê Chiến Q và bà Trịnh Thị N còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần QT theo Hợp đồng tín dụng số 231/HĐTD-VIB 32/12 ngày 20/7/2010 và phụ lục Hợp đồng số 231.01/PLHĐTD ngày 04/01/2013 tổng số tiền là: 2.736.268.734đ (hai tỷ, bảy trăm ba mươi sáu triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn, bảy trăm ba mươi tư đồng).

- Nợ gốc: 1.095.000.000 đồng (một tỉ không trăm chín mươi lăm triệu đồng);
- Nợ lãi: 1.641.268.733 đồng (một tỷ, sáu trăm bốn mươi một triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn, bảy trăm ba mươi ba đồng) (trong đó lãi trong hạn: 23.756.300 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.617.512.433 đồng);

2.2 Về phương án trả nợ: Ông Lê Chiến Q và bà Trịnh Thị N cam kết sẽ thanh toán toàn bộ số nợ trong thời hạn 06 tháng, cụ thể:

- Từ tháng 09/2020 đến tháng 01/2021, mỗi tháng ông Lê Chiến Q và bà Trịnh Thị N sẽ thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào ngày 20 hàng tháng và được trừ vào nợ gốc.

- Chậm nhất đến ngày 20 tháng 02 năm 2021 ông Lê Chiến Q và bà Trịnh Thị N sẽ thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại, tiền lãi trong hạn và tổng số tiền lãi quá hạn phát sinh đến ngày 20/02/2021 trên số dư nợ gốc theo lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Đồng thời ông Q và bà N còn phải tiếp chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc từ sau ngày hòa giải là ngày 21/8/2020 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và phụ lục Hợp đồng.

Trường hợp ông Q và bà N vi phạm bất kỳ một trong các cam kết trên thì Ngân hàng TMCP QT có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng Thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 227/2011/BĐ ngày 15/3/2011, Phụ lục Hợp đồng số 01/PL-HĐ/017 sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 11/6/2012 giữa Ngân hàng TMCP QT với ông Lê Chiến Q và bà Trịnh Thị N là Quyền sử dụng 62, 6m² đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Khu H, phường K, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thuộc thửa đất số 332 của tờ bản đồ số 42 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AL 225175, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00150/KD do UBND quận Lê Chân cấp ngày 09/11/2007 cho ông Nguyễn Viết R và vợ là bà Ngô Thị L. Ngày 24/01/2011 Văn phòng đăng ký Quyền sử dụng đất quận Lê Chân xác nhận ông Lê Chiến Q, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Nếu số tài sản bán lớn hơn khoản nợ phải trả cho Ngân hàng thì phần chênh lệch sẽ trả lại cho bên thế chấp, tài sản thế chấp sau khi được xử lý nếu không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Q và bà N phải tiếp tục hoàn tất nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí: Ông Lê Chiền Q và bà Trịnh Thị N nộp cả 43.362.687đồng (bốn mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi hai nghìn, sáu trăm tám mươi bảy đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần QT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.000.000đ (bốn mươi một triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0013960 ngày 18 tháng 06 năm 2020.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị hải Yến